

Số: 028 /TEDI-CBTT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ CỦA DOANH NGHIỆP**

V/v: Báo cáo thường niên năm 2017

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Quý cổ đông và các Nhà đầu tư

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP
- Địa chỉ liên lạc: 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại: (84-4).38514431. Fax: (84-4).38514980. Email: tedi.ctdc@gmail.com.
- Website: www.tedi.vn
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Công Tâm.
- Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Lao động.
- Loại thông tin công bố: 24h; 72h; Yêu cầu; Bất thường; Định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

- Báo cáo thường niên năm 2017.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- TGD (b/c)
- Website TCT;
- Lưu Tổ CBTT./.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Công Tâm

Số: 903/TEDI-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
TỔNG CÔNG TY TVTK GTVT – CTCP

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Quý cổ đông Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP
- Tên viết tắt: TEDI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107839
- Vốn điều lệ: 125.000.000.000đ (Một trăm hai mươi lăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 125.000.000.000đ (Một trăm hai mươi lăm tỷ đồng)
- Địa chỉ: Số 278 đường Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-24) 38514431/32/33/34
- Số Fax: (84-24) 38514980
- Website: www.tedi.vn
- Quá trình hình thành và phát triển:

Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP (TEDI) ngày nay, tiền thân là Viện Thiết kế được thành lập vào ngày 27/12/1962 theo Quyết định số 1478/QĐ của Bộ GTVT trên cơ sở hợp nhất Viện Thiết kế Thủy bộ và Viện Thiết kế Đường sắt. Trong suốt hơn nửa thế kỷ đã qua, tổ chức và phương thức hoạt động của Tổng công ty luôn có sự sắp xếp, thay đổi phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng thời kỳ phát triển và tiến trình sắp xếp đổi mới doanh nghiệp của Nhà nước trong từng giai đoạn. Kể từ khi thành lập đến nay, Tổng Công ty TVTK GTVT đã có nhiều lần thay đổi về mô hình hoạt động và cơ cấu tổ chức, trong đó có thể phân ra 10 dấu mốc quan trọng.

- 1) Viện Thiết kế (1962 – 1974);
- 2) Viện Thiết kế giao thông (1975 – 1981);
- 3) Viện Thiết kế giao thông và Viện Khảo sát thiết kế đường thủy (1981-1982);
- 4) Viện Thiết kế giao thông vận tải (1982 – 1991);
- 5) Công ty Khảo sát thiết kế Giao thông vận tải (1991 -1995);
- 6) Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải (1996 – 2002);
- 7) Sáp nhập thêm các đơn vị thành viên mới (2003 – 2004);
- 8) Cổ phần hoá các công ty thành viên, Tổng Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con (2004 – 2007);
- 9) Công ty mẹ - Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải (2007 - 2013);
- 10) Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP (Từ ngày 03/6/2014 đến nay).

- Những thành tích nổi bật:
 - 1) Danh hiệu Anh hùng Lao động năm 2013
 - 2) Huân chương Hồ Chí Minh năm 2007
 - 3) Huân chương Độc lập Hạng Nhất năm 2002
 - 4) Huân chương Độc lập Hạng Nhì năm 1997, 2007
 - 5) Huân chương Độc lập Hạng Ba năm 1987
 - 6) Huân chương Độc lập Hạng Nhất của CHDCND Lào năm 2015
 - 7) Huân chương Lao động Hạng Nhì của Hoàng gia Campuchia năm 2015
 - 8) Các giải thưởng về khoa học công nghệ, công trình chất lượng, v.v...
 - 9) Danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu Hội nhập và phát triển.
 - 10) Huân chương lao động hạng nhất từ năm 2013-2017

2. Ngành nghề và địa bàn hoạt động:

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

- a. *Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan – Mã ngành 7110 (chính)*
 - Thiết kế xây dựng công trình cầu, hầm, đường bộ.
 - Thiết kế công trình cảng – đường thủy.
 - Thiết kế công trình đường sắt, đường bộ.
 - Thiết kế hạ tầng kỹ thuật.
 - Tư vấn quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị, thiết kế kiến trúc
 - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp
 - Khảo sát địa hình, Khảo sát địa chất công trình. Quan trắc lún, chuyển vị công trình
 - Thiết kế địa kỹ thuật công trình xây dựng.
 - Khảo sát thủy văn môi trường
 - Thiết kế lắp đặt hệ thống mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng
 - Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng
 - Thiết kế phương tiện vận tải đường sắt
 - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (đường bộ, đường sắt, cầu, hầm, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không)
 - Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình
 - Đầu tư, quản lý, kinh doanh khai thác các dự án giao thông, dân dụng và công nghiệp
 - Tư vấn đầu tư, xây dựng và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp
 - Tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, báo cáo đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và đánh giá hiệu quả đầu tư các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp;
 - Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn và xây lắp; lập tổng mức đầu tư, tổng dự toán và dự toán chi tiết các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp;
 - Tư vấn lập hồ sơ đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường; cam kết bảo vệ môi trường; phương án tổng thể giải phóng mặt bằng và tái định cư; kế hoạch quản lý môi trường; kế hoạch hành động tái định cư; báo cáo xã hội; báo cáo dân tộc thiểu số của các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp;
 - Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư, dự án quy hoạch, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp;

- Tư vấn giám sát đầu tư, tư vấn giám sát nhà nước, tư vấn giám sát và quan trắc môi trường;
 - Tư vấn đánh giá và chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực, chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp
 - Tư vấn quy hoạch, tư vấn lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, đề xuất dự án, báo cáo nghiên cứu khả thi, lập báo cáo đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật; khảo sát, thiết kế, giám sát kỹ thuật các công trình, giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không, cầu, hầm), nông nghiệp và phát triển nông thôn, dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật (công trình cấp nước, công trình thoát nước, công trình chiếu sáng công cộng, đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 KV);
 - Điều tra khảo sát, dự báo giao thông, thiết kế tổ chức giao thông, an toàn giao thông;
 - Thiết kế phòng cháy chữa cháy.
- b. Kiểm tra và phân tích kỹ thuật – Mã ngành 7120*
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng và các chỉ tiêu về địa chất, thủy văn, môi trường các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp;
 - Kiểm định chất lượng, thử tải các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp.
- c. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu – Mã ngành 7490*
- Khảo sát giao thông, phân tích và lập hồ sơ dự báo giao thông vận tải; khảo sát, lập hồ sơ đánh giá tác động môi trường các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp;
 - Nghiên cứu ứng dụng, xây dựng thực nghiệm và đào tạo chuyên gia công nghệ mới các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp.
- d. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sử hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê – Mã ngành 6810*
- Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại;
 - Đối với đất được nhà nước cho thuê thì được đầu tư xây dựng nhà ở để cho thuê; đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua;
 - Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho mua thuê;
 - Đối với đất được nhà nước giao thì được đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua;
 - Đối với đất thuê trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chất xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế thì được đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng để kinh doanh theo đúng mục đích sử dụng đất
- e. Tư vấn môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất – Mã ngành 6820*
- Khai thác, quản lý, vận hành các dịch vụ phụ vụ tòa nhà, khu chung cư, công trình công nghiệp, dân dụng.
- f. In ấn – Mã ngành 1811*
- Đóng gói hồ sơ, tài liệu.
- g. Dịch vụ ăn uống khác – Mã ngành 5929*
- h. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác – Mã ngành 4659*

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Kinh doanh thiết bị máy móc chuyên ngành phục vụ khảo sát thiết kế.
- i. *Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu – Mã ngành 8299*
- Xuất khẩu: Cung cấp dịch vụ khảo sát thiết kế các dự án xây dựng hạ tầng giao thông vận tải, dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn ... tại nước ngoài.
- Nhập khẩu: Các phần mềm có bản quyền của nước ngoài phục vụ cho công tác khảo sát thiết kế.
- j. *Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác – Mã ngành 4511*
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng
- k. *Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) – Mã ngành 4512*
- l. *Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản) – Mã ngành 4513*
- m. *Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác – Mã ngành 4520*
- Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động;
- Bảo dưỡng thông thường;
- Sửa chữa thân xe;
- Sửa chữa các bộ phận của ô tô;
- Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn;
- Sửa tấm chắn và cửa sổ;
- Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô;
- Sửa chữa, bơm vá săm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế;
- Xử lý chống gỉ.
- n. *Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá tài sản) – Mã ngành 4530*
- o. *Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) – Mã ngành 4931*
- p. *Vận tải hàng hóa bằng đường bộ – Mã ngành 4933*
- q. *Khu bãi và lưu giữ hàng hóa – Mã ngành 5210*
- r. *Dịch vụ lưu trú ngắn ngày – Mã ngành 5510*
- Kinh doanh khách sạn
- s. *Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động – Mã ngành 5610*
- t. *Cho thuê xe có động cơ – Mã ngành 7710*

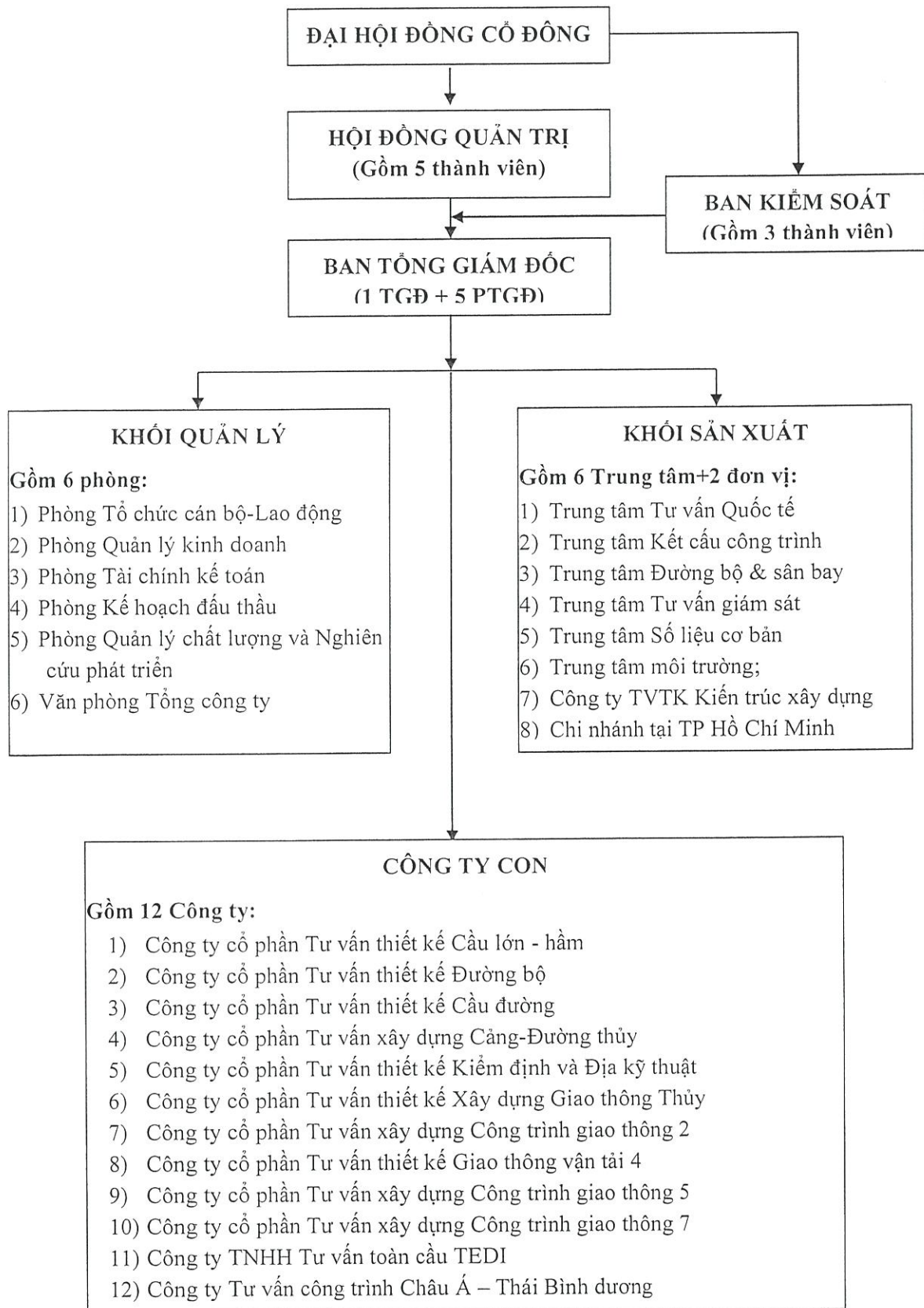
2.2 Địa bàn kinh doanh: Trong phạm vi toàn quốc, chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng và giao kết hợp đồng với các đối tác trong và ngoài nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Ban Tổng giám đốc – 06 phòng quản lý – 06 Trung tâm sản xuất – 02 đơn vị hạch toán phụ thuộc.
- Các công ty con: Hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Vốn điều lệ (đồng)	Tỷ lệ năm giữ
1	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Cầu lớn - hầm	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	15.000.000.000	51,00%
2	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Đường bộ.	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	15.000.000.000	51,00%
3	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Cầu đường.	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	9.050.000.000	50,96%
4	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Cảng - đường thủy	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	10.746.250.000	51,00%
5	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Kiểm định và Địa kỹ thuật	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	10.580.000.000	51,32%
6	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Xây dựng Giao thông Thủy	29/57 phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	6.000.000.000	51,60%
7	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình giao thông 2	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	15.000.000.000	51,00%
8	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải 4	số 2 đường Lê Ninh, thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	6.500.000.000	51,00%
9	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình giao thông 5	Số 229 đường Trường Chinh, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	15.000.000.000	51,00%
10	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình giao thông 7	Số 296 phố Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	5.850.000.000	59,00%
11	Công ty TNHH Tư vấn toàn cầu TEDI	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	3.000.000.000	100%
12	Công ty tư vấn công trình Châu Á – Thái Bình Dương	Phòng 301, tòa nhà D10 phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	3.222.800.000	64,00%

Mô hình tổ chức:



4. Định hướng phát triển:

(1) **Sứ mệnh:** Khởi tạo giá trị bền vững của mỗi công trình xây dựng.

(2) **Tầm nhìn:** Giữ vững vị trí tư vấn xây dựng hàng đầu tại Việt Nam, vươn tầm khu vực và quốc tế.

(3) **Giá trị cốt lõi: Độc lập - Sáng tạo – Trung thực – Trách nhiệm**

(4) **Quan điểm phát triển**

- Tập trung phát triển ngành nghề truyền thống, mở rộng ngành nghề kinh doanh một cách hợp lý, đảm bảo hiệu quả.
- Phát triển kinh doanh gắn chặt với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, ứng dụng sáng tạo công nghệ hiện đại, không ngừng cải tiến đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp.
- Lấy chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tính chuyên nghiệp, đạo đức nghề nghiệp của kỹ sư tư vấn làm nền tảng phát triển, tạo nên sự khác biệt, độc đáo trong mỗi sản phẩm dịch vụ.
- Đẩy mạnh khai thác thị trường trong nước đi đôi với việc mở rộng quan hệ hợp tác, phát triển thị trường khu vực và quốc tế.
- Duy trì, phát triển văn hóa doanh nghiệp.

(4) **Mục tiêu tổng quát.**

TEDI là nhóm công ty tư vấn hoạt động đa ngành, trong đó Công ty mẹ là hạt nhân điều phối về chiến lược, công nghệ và vốn; tiếp tục phát triển bền vững, dẫn đầu trong thị trường tư vấn đầu tư, tư vấn xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, xây dựng thương hiệu tư vấn mạnh về hạ tầng đô thị, công nghiệp, thủy lợi và môi trường.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về thị trường: Với xu hướng cạnh tranh ngày càng gay gắt, rủi ro về thị trường luôn được đánh giá ở mức độ rất cao. Để ngăn ngừa ảnh hưởng của rủi ro này đến việc giảm sút tốc độ tăng trưởng và phát triển bền vững của TEDI, Tổng công ty đang thực hiện mục tiêu chiến lược duy trì vị trí hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn hạ tầng GTVT, dự báo thị trường, đánh giá đối thủ cạnh tranh, gia tăng lợi thế cạnh tranh của Tổng công ty thông qua chất lượng, tiến độ và làm tăng độ hài lòng của khách hàng.
- Rủi ro tài chính: Sự thay đổi chủ trương đầu tư vào cơ sở hạ tầng GTVT của Nhà nước, các địa phương, các nhà đầu tư BOT, BT, PPP, ODA ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn công việc và nguồn vốn kinh doanh của Tổng công ty. Giải pháp khắc phục là tận thu kinh phí, tăng cường công tác đối chiếu và thu hồi công nợ, trích lập dự phòng các công trình có độ rủi ro cao.
- Rủi ro về nguồn nhân lực: Nguồn lực chủ yếu của doanh nghiệp tư vấn là đội ngũ kỹ sư chuyên gia chủ nhiệm tổng thể, chủ nhiệm dự án, chủ trì hạng mục v.v... Rủi ro về nguồn nhân lực chính là sự chảy máu chất xám do dịch chuyển của thị trường lao động. Giải pháp khắc phục là Hoàn thiện các chính sách đãi ngộ người lao động như tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng, đào tạo, điều kiện phát triển năng lực chuyên môn, nghề nghiệp v.v... để duy trì và thu hút lao động có chất lượng cao, chuyên gia đầu ngành, tránh chảy máu chất xám.
- Rủi ro về môi trường: Các công trình GTGT gắn liền với môi trường và đời sống dân sinh. TEDI luôn đặt tiêu chí thiết kế đảm bảo tính bền vững của công trình, không ảnh hưởng đến môi trường và hoạt động sinh hoạt của dân cư khu vực ảnh hưởng.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2017:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Nhìn chung, kết quả năm 2017 toàn Tổng Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch năm được Đại hội Cổ đông thông qua. Một số chỉ tiêu hợp nhất chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu đạt 877,477 tỷ đồng, vượt 10% so với kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 74,608 tỷ đồng, bằng 110% kế hoạch năm.
- Nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: Tổng phát sinh phải nộp NSNN năm 2017 là 99,170 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 13,155 triệu/người/tháng, tăng 8% so với thực hiện năm 2016.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính được thể hiện trong bảng dưới đây:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % TH 2016	Tỷ lệ % KH 2017
1	Tổng doanh thu	901.365	800.000	877.477	97	110
2	Lợi nhuận trước thuế	72.227	67.904	74.608	103	110
3	Lợi nhuận sau thuế	58.729	55.739	61.326	104	110
	- CĐ Cty mẹ	45.489	41.907	46.477	102	111
	- CĐ ko kiểm soát	13.240	13.832	14.849	112	107
4	Tỷ lệ LNST/TDT (%)	6,5%	6,9%	7,0%	107	101
5	Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	24,56%	23,3%	24,69%	101	106
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)	2.758	2.760	2.840	103	103
7	Nghĩa vụ với NSNN	95.020	81.684	99.170	104	121
8	Tổng mức đầu tư	9.032	24.936	14.534	161	58
9	Thu nhập bình quân	12,207	12,200	13,155	108	108

- Sản phẩm: Trong năm 2017, toàn Tổng công ty tham gia dự thầu 472 gói thầu, trong đó chỉ định thầu là 244/472 gói thầu chiếm 51,7%; đấu thầu 228/472 gói thầu chiếm 48,3% (161/228 gói trúng thầu, tỷ lệ trúng thầu là 70,6%). Công ty mẹ đã tham gia dự thầu 74 gói thầu, trong đó 36 gói thầu chỉ định thầu chiếm 49%, 38 gói thầu đấu thầu chiếm 52% (31/38 gói thầu trúng thầu, tỷ lệ trúng thầu 81%). Tổng giá trị hợp đồng và phụ lục hợp đồng ký kết trong năm 2017 là 1.158 tỷ đồng/601 hợp đồng, trong đó Công ty Mẹ 429 tỷ đồng/ 147 hợp đồng, bằng 1,5 so với năm 2016 do một số dự án đã triển khai từ năm 2016 nhưng đến năm 2017 chủ đầu tư mới ký hợp đồng như Dự án Đường cao tốc Hạ Long- Vân Đồn (NCKT) 18 tỷ. Giải quyết thủ tục để ký hợp đồng rất chậm so với thực tế thực hiện đang là tồn tại trong thời gian gần đây. Một số công trình cầu đường lớn được ký kết bao gồm: Khảo sát, lập TKKT, DA ĐTXDCT tuyến cao tốc đoạn Km45+100-Km108+500, kết hợp tăng cường mặt đường đoạn Km1+800-Km106+500, tỉnh Bắc Giang - Lạng Sơn (BOT) (Liên danh 51 tỷ, TEDI 19 tỷ); các hợp đồng KS, NCKT, ĐTM đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái theo hình thức PPP (36 tỷ); KS, NCKT, ĐTM Dự án cải tạo, nâng cấp đường Rừng Sác - Cần Giò theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT (10 tỷ);... Lĩnh vực đường sắt đã ký và triển khai một số dự án mới điển hình như: Cập nhật hoàn thiện BCNCKT Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc Nam; Lập đề xuất dự án 03 tuyến đường sắt đô thị tại Hà Nội; Thiết kế BVTC- Dự án Line 3-CP03 đoạn Nhôn ga Hà Nội. .
- Thị trường: Những năm gần đây có một sự thay đổi đáng kể về cơ cấu thị phần của TEDI, khách hàng lớn truyền thống đang có xu hướng giảm dần như Bộ GTVT, ngân

sách địa phương cũng giảm, trong khi đó nhóm khách hàng là Nhà đầu tư các dự án BOT, BT tăng đột biến. Để đáp ứng tình hình trên, Tổng Công ty đã chủ động trong việc tiếp cận các nhà đầu tư thông qua hình thức tư vấn kỹ thuật và tư vấn đầu tư, đồng thời đề xuất các dự án tiềm năng. Với hình thức trên, Tổng Công ty đã nhận được sự tin tưởng từ các Chủ đầu tư trong việc thực hiện các dự án lĩnh vực giao thông.

Giai đoạn 2015-2017, tỷ trọng thu kinh phí phân theo khách hàng của Công ty Mẹ và toàn Tổng Công ty như sau:

TT	Khách hàng	Tỷ lệ % thu kinh phí giai đoạn 2015-2017	
		Công ty Mẹ	Tổng Công ty
1	Bộ GTVT	24,6	26,6
2	Sở/Ban, Ngành, địa phương	19,8	20,7
3	BOT/BT	24,8	28,1
4	ODA	10,8	8,0
5	Khác	19,9	16,6
	Tổng cộng	100,0	100,0

Về phát triển thị trường ODA, Tổng công ty tiếp tục tăng cường mối quan hệ hợp tác với các đối tác để triển khai các dự án sử dụng vốn vay nước ngoài ở Việt Nam. Đối với dự án của các Nhà tài trợ nước ngoài, Tổng công ty đã ký 02 dự án với JICA trong đó Dự án Khảo sát thu thập số liệu các lưu vực sông phục vụ quản lý trầm tích tổng hợp bùn cát trên hệ thống các sông khu vực miền trung đã hoàn thành.

Trong lĩnh vực hợp tác nước ngoài, đã thiết lập và duy trì quan hệ với nhiều đối tác có tên tuổi và xếp hạng cao trong Bảng xếp hạng tư vấn của khu vực và thế giới (OC, Nippon Koei, Nippon Engineering, Chodai...).

Mở rộng thị trường quốc tế: Bước đầu mở rộng hoạt động tại thị trường quốc tế, trước mắt tại Lào, đã và đang thực hiện một số dự án lớn và là cầu nối tin cậy giữa Bộ GTVT của hai nước. Trong năm 2017, TEDI đã tích cực xúc tiến các dự án tại Lào. Đầu năm 2018, Tổng công ty đã đấu thầu 03 dự án thực hiện tại nước CHDCND Lào. Hợp đồng Lập báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án nâng cấp tuyến đường 18B, tỉnh Attapư, nước CHDCND Lào với giá trị 25,6 tỷ đã được ký kết với PMU85 với thời gian thực hiện là 9 tháng hiện đang triển khai. 02 gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi tuyến đường tại tỉnh Xay Xôm bun hiện đang chờ kết quả. Tổng công ty hiện cũng đang xúc tiến để triển khai TKKT dự án nâng cấp tuyến đường từ Phu thít Phòng - Na Son tại tỉnh Luông Pra băng với giá trị hợp đồng khoảng 2.3 triệu USD dự kiến sẽ triển khai vào cuối năm 2018

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Tóm tắt lý lịch	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Phạm Hữu Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc TEDI. Tốt nghiệp Thạc sỹ Công trình Giao thông tại Việt Nam. Có trên 30 năm kinh nghiệm trong thiết kế công trình cầu, hầm, trải qua nhiều vị trí chủ chốt của TEDI trước khi được bổ nhiệm là Tổng giám đốc TEDI năm 2007, là một trong những chuyên gia đầu ngành cầu – hầm của Việt Nam. Năm 2015 được vinh danh trong Top 10 doanh nhân tiêu biểu của Việt Nam.	1.062.350	8,499%

TT	Họ và tên	Tóm tắt lý lịch	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP
2	Đỗ Minh Dũng	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc TEDI. Tốt nghiệp Thạc sỹ Cầu – Hầm tại Việt Nam; có trên 25 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình cầu, hầm, trải qua nhiều vị trí chủ chốt của TEDI trước khi được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc năm 2010; là một trong những chuyên gia đầu ngành cầu – hầm của Việt Nam.	166.940	1,336%
3	Nguyễn Minh Thắng	Phó Tổng giám đốc TEDI. Tốt nghiệp Kỹ sỹ Đường sắt tại Nga và Thạc sỹ Công trình đường bộ tại Việt Nam; có trên 35 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình đường sắt, đường bộ, giao thông đô thị, đường sắt trên cao, metro, quy hoạch giao thông, v.v... là một trong những chuyên gia đầu ngành đường sắt – đường bộ của Việt Nam.	135.600	1,085%
4	Lương Phương Hợp	Phó Tổng giám đốc TEDI. Tốt nghiệp Kỹ sư công trình Cảng – đường thủy; có trên 30 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình cảng, đường thủy; là một trong những chuyên gia đầu ngành Cảng – đường thủy của Việt Nam.	125.500	1,004%
5	Nguyễn Trung Hồng	Phó Tổng giám đốc TEDI. Tốt nghiệp Kỹ sư kết cấu tại Tiệp Khắc. Có trên 20 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình cầu – hầm.	48.300	0,386%
6	Lê Văn Dịch	Phó Tổng giám đốc TEDI. Tốt nghiệp Kỹ sư đường sắt. Có trên 35 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình đường sắt, đường bộ.	124.350	0,995%
7	Đào Ngọc Vinh	Phó Tổng giám đốc TEDI; Thạc sỹ xây dựng cầu đường; Có trên 20 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình cầu, hầm; trải qua nhiều vị trí chủ chốt của TEDI trước khi được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc tháng 10/2017;	75.000	0,600%
8	Nguyễn Thị Thái Trân	Kế toán trưởng TEDI. Tốt nghiệp Cử nhân tài chính. Có trên 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán. Được bổ nhiệm kế toán trưởng TEDI từ năm 2010.	169.600	1,357%

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Ông Lê Văn Dịch thôi Phó Tổng giám đốc từ ngày 01/11/2017; Ông Đào Ngọc Vinh được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc từ ngày 01/10/2017.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số cán bộ, người lao động của Tổng công ty là 1.671 người. Cơ cấu lao động như sau: Lao động trực tiếp 1.341 người (80%), lao động gián tiếp: 331 người (20%); Trên đại học 184 người (11%), Đại học, cao đẳng

1.192 người (71%), Trung cấp 79 người (5%), Công nhân kỹ thuật 192 người (11%), Sơ cấp 24 người (2%); Giám đốc dự án: 42 người (3%), Chủ nhiệm tổng thể: 55 người (3%), Chủ nhiệm dự án: 107 người (6%), Chủ trì hạng mục: 205 người (12%).

- Tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm: Tuyển dụng 154 người; Đào tạo: Dài hạn 11 người, ngắn hạn 286 lượt người, đào tạo, cấp chứng chỉ kỹ sư hạng I: 279 người; Bổ nhiệm 92 cán bộ từ phó phòng trở lên.
- Ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ: Thỏa ước lao động tập thể năm; Quy định chấm công lao động bằng vân tay; Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Khoán sản phẩm khảo sát thiết kế; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị; Quy chế Tiền lương-Tiền thưởng; Tài liệu chất lượng ISO 9001:2015; Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2017-2026.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Đầu tư XDCB: Trong năm không có dự án đầu tư lớn, chỉ sửa chữa nâng cấp phòng làm việc.
- Đầu tư mua sắm TSCĐ: Tổng mức đầu tư là 14,534 tỷ đồng, tập trung vào mua sắm máy móc thiết bị chuyên dùng và phần mềm khảo sát thiết kế với, trong đó mua mới 03 bộ phần mềm bản quyền: Phần mềm mô phỏng và dự báo giao thông Visum & Vissim; 02 bộ phần mềm Tekla Structures/ Steel Detailing Version 2017; Phần mềm phân tích và tính toán kết cấu ANSYS Mechanical Pro 2017, 02 bộ phần mềm TKXD PTV Visum, phần mềm thiết kế cầu RM và nhiều máy móc thiết bị khảo sát thiết kế hiện đại.
- Hợp đồng hợp tác liên danh: Lợi nhuận được chia trong năm 2017 là 420 triệu đồng.

b) Đầu tư vào công ty con, công ty liên kết:

- Đầu tư vào công ty con: Mua 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH Tư vấn toàn cầu TEDI (TEDI-GC) và mua 39% vốn điều lệ của Công ty Tư vấn Công trình Châu Á – Thái Bình Dương (APECO) với tổng số tiền đầu tư là 6.446 tỷ đồng.
- Hiệu quả đầu tư vốn vào công ty con: Tổng giá trị đầu tư vào công ty con thời điểm 31/12/2017 là 61,047 tỷ đồng. Tổng cổ tức và lợi nhuận được chia trong năm 2017 từ kết quả SXKD năm 2016 các công ty con và công ty liên kết là 8,667 tỷ đồng bằng tiền mặt, đạt 14,2% tổng số vốn đầu tư. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ % 2017/2014
1	Vốn điều lệ	79.038	106.226	106.226	114.949	145
2	Vốn đầu tư của TCT	40.754	54.710	54.710	61.047	150
3	Doanh thu	478.086	507.398	532.337	548.819	115
4	Lợi nhuận sau thuế	21.565	23.948	27.111	30.509	141
5	Tỷ suất LNST/TDT	4,5%	4,7%	5,1%	5,5%	122
6	Lãi cơ bản/cổ phiếu	2.716	2.252	2.552	2.654	98
7	Cổ tức trả Cty mẹ	5.457	7.686	8.271	8.667	159
8	Tỷ lệ % trả cổ tức /VĐL	13,4%	14,0%	15,1%	14,2%	106

Theo phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 của các công ty con đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2018, cổ tức năm 2017 các công ty con phải trả Công ty mẹ là 9,573 tỷ đồng, bằng 110% so với năm 2016, đạt 15,6% vốn đầu tư vào công ty con.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ %
Tổng giá trị tài sản	813.273	871.079	107
Doanh thu thuần	885.860	858.477	97
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	71.770	71.358	99
Lợi nhuận khác	457	3.250	711
Lợi nhuận trước thuế	72.227	74.608	103
Lợi nhuận sau thuế	58.729	61.326	104
Nghĩa vụ với NSNN	95.020	99.170	104
Thu nhập bình quân /người/tháng	12,207	13,155	103

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ % 2017/2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,26	1,26	100
- Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,84	0,79	94
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Hệ số nợ phải trả / Tổng tài sản	0,71	0,71	100
- Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	2,40	2,51	104
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho)	2,85	2,23	78
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,09	0,96	88
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,6%	7,1%	107
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	24,6%	24,7%	100
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	7,2%	7,0%	97
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	8,1%	8,3%	102

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 12.500.000
- Loại cổ phần đang lưu hành: Phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.900.800
 - + Cổ phần bán ưu đãi cho Người lao động theo số năm công tác khi cổ phần hóa: 300.500 CP (2,4% VDL)
 - + Cổ phần bán đấu giá lần đầu ra công chúng khi CPH Công ty mẹ: 2.600.300 CP (20,8% VDL)
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 9.599.200
 - + Cổ phần bán ưu đãi cho Công đoàn cơ sở: 35.000 CP (0,28% VDL)
 - + Cổ phần bán ưu đãi cho Người lao động theo số năm cam kết làm việc: 889.200CP (7,12% VDL)
 - + Cổ phần bán cho Nhà đầu tư chiến lược: 2.550.000 CP (20,4% VDL)

- + Cổ phần nhà nước thoái vốn lần 1 bán cho cổ đông là người lao động: 2.500.000 CP (20% VDL)
- + Cổ phần nhà nước thoái vốn lần 2 bán cho nhà đầu tư chiến lược: 1.087.500 CP (8,7% VDL)
- + Cổ phần nhà nước thoái vốn lần 2 bán cho người lao động: 2.537.500 CP (20,3% VDL).

b) Cơ cấu cổ đông:

- Tổng số cổ đông tại ngày 31/12/2017 là 370. Cơ cấu như sau:

TT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I.	Cổ đông tổ chức	5	4.863.800	38,910%
1	Cổ đông chiến lược OC	1	2.468.750	19,750%
2	Cổ đông chiến lược FECON	1	2.264.050	18,112%
3	Tổ chức công đoàn cơ sở	1	35.000	0,280%
4	Oriental Consultants Global Co.	1	64.000	0,512%
5	Trans Across VP Inc. (TVP)	1	32.000	0,256%
II.	Cổ đông cá nhân	365	7.636.200	61,090%
1	Ông Phạm Trung Thành	1	1.500.000	12,000%
2	Ông Phạm Hữu Sơn	1	1.062.350	8,499%
3	Cổ đông khác	363	5.073.850	40,591%
	Tổng cộng:	370	12.500.000	100%

- Các biến động cổ đông trong năm:
 - + Tổng công ty mua lại 10.000 cổ phần của 02 cổ đông là người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết.
 - + Tổng công ty bán lại 96.000 cổ phiếu quỹ cho 02 cổ đông tổ chức là Oriental Consultant Global (OCG) và Trans Across VP INC (TVP).
 - + 08 cổ đông cá nhân chuyển nhượng 23.810 cổ phần.
 - + Cổ đông chiến lược FECON chuyển nhượng 1.500.000 cổ phần cho ông Phạm Trung Thành.
- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 31/12/2017:

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Oriental Consultants Co. (OC)	2.468.750	19,750%
2	Công ty cổ phần FECON	2.264.050	18,112%
3	Ông Phạm Trung Thành	1.500.000	12,000%
4	Ông Phạm Hữu Sơn	1.062.350	8,499%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu:

- Chào bán cổ phần ra công chúng: Không
- Chào bán cổ phần riêng lẻ: Không
- Chuyển đổi trái phiếu: Không
- Chuyển đổi chứng quyền: Không
- Phát hành cổ phiếu thưởng: Không
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Tổng số cổ phiếu quỹ thời điểm 31/12/2016 là 86.000 cổ phần. Trong năm, số cổ phiếu quỹ tăng 10.000 cổ phần và giảm 96.000 cổ phần. Tại thời điểm 31/12/2017 số cổ phiếu quỹ bằng 0. Danh sách giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2017 như sau:

TT	Người giao dịch	Ngày giao dịch	Số CP giao dịch	Số tiền giao dịch
1	Đỗ Triều Dương bán CP cho TEDI	21/03/2017	+5.000	50.000.000
2	Trần Văn Đức bán CP cho TEDI	21/04/2017	+5.000	50.000.000
3	TVP mua cổ phiếu quỹ	21/12/2017	-32.000	591.744.000
4	OCG mua cổ phiếu quỹ	25/12/2017	-64.000	1.183.488.000

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty:

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Tổng công ty trong năm: 76,379 tỷ đồng

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ của Tổng công ty: Không

6.2 Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 1.083.070 số điện.

b) Năng lực tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không

6.3 Tiêu thụ nước: (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 12.317 khối nước sạch

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: 1.671

- Mức thu nhập bình quân: 13,155 triệu đồng/tháng/người

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Chi cho bảo hộ lao động, trang phục công sở với mức 3 triệu đồng/người; tổ chức học an toàn lao động hàng năm cho người lao động tại hiện trường và tổ chức nghỉ mát hàng năm, tặng quà sinh nhật, thưởng danh hiệu thi đua và thưởng năng suất, thành tích đột xuất cho Người lao động với tổng số chi quỹ khen thưởng phúc lợi là 7,590 tỷ đồng;

- Đời sống người lao động từng bước được cải thiện. Thu nhập bình quân người lao động năm 2017 đạt trên 13 triệu đồng/người/tháng.

- Phối hợp chặt chẽ với tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên tổ chức nhiều hoạt động để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động như: thăm hỏi, hiếu hỷ, tặng quà sinh nhật, giải quyết chế độ trợ cấp khó khăn; tham gia các hoạt động phong trào do địa phương, ngành tổ chức; Hội khỏe truyền thống TEDI 2017; các hoạt động của lao động nữ nhân các ngày kỷ niệm 8/3, 28/6 và 20/10 trong phong trào phụ nữ “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; hoạt động “Tình nguyện mùa hè”, “Tình nguyện mùa đông” của Đoàn thanh niên, v.v.....

Thông qua các hoạt động này, Người lao động có cơ hội giao lưu, tái tạo sức lao động, tạo nét văn hóa doanh nghiệp của TEDI, gắn kết người lao động với doanh nghiệp hơn.

c) Hoạt động đào tạo Người lao động: Tổng Công ty đã cử 297 lượt người đi học các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, học tập tham quan ở trong nước và nước ngoài với tổng kinh phí đào tạo là 0,653 tỷ đồng.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 01 ngày/người. Chủ yếu áp dụng hình thức tự đào tạo.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đào tạo tại chỗ qua công việc với quy trình đào tạo cụ thể: 5 năm đầu đào tạo kỹ sư hỗ trợ thiết kế; sau 5 năm có khả năng chủ trì được hạng mục thiết kế, sau 10 năm có thể đảm nhiệm chức danh chủ nhiệm dự án; đào tạo qua tham quan học tập các công trình đang thi công trong nước vào nước ngoài; đào tạo ngắn hạn về các kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lập báo cáo, cập nhật quy trình quy phạm thiết kế, chính sách của Nhà nước liên quan đến xây dựng cơ bản, v.v...; hỗ trợ tới 20% tiền lương chức danh hàng tháng để người lao động tự đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học, v.v...

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Tổng công ty luôn thực hiện tốt chính sách xã hội, từ thiện. Trong năm 2017, Người lao động đóng góp cho hoạt động xã hội từ thiện số tiền là 441 triệu đồng, trong đó Quỹ xã hội từ thiện bằng hai ngày lương cơ bản là 316 triệu đồng. Tổng số đã chi công tác xã hội từ thiện trong năm là 580 triệu đồng: Nộp quỹ chung của Bộ GTVT (150 triệu), quyên góp ủng hộ trực tiếp học sinh tiểu học và THCS Bản Hát xã Hat Lừa, Trạm Tầu, Yên Bái (125 triệu), Ủng hộ Xã Gio Hải Gio Ninh Q Trị và sở GT QT (150 triệu đồng), Ủng hộ đồng bào Sơn la bị lũ lụt (100 triệu), Ủng hộ các gia đình liệt sỹ Phường Hàng Bột và các tổ chức khác..

Hàng năm tổ chức trao học bổng cho sinh viên các trường Đại học Xây dựng, Đại học Giao thông; tặng Sổ tiết kiệm cho các gia đình chính sách tại địa phương nơi trụ sở chính; hỗ trợ công tác quân sự, dân quân tự vệ, hoạt động văn hóa thể thao của địa phương, v.v...

6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UB CKNN: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện kế hoạch 5 năm 2016-2020 của Nhà nước. Mặc dù có khó khăn trong phát triển thị trường do thị trường truyền thống giảm sút nhưng với nỗ lực của Ban lãnh đạo điều hành và toàn thể cán bộ, người lao động, Tổng công ty đã tiếp cận thị trường mới ODA, thị trường nước ngoài, thị trường vốn BOT, v.v... đảm bảo nguồn công việc cho năm 2017 và gởi đầu cho năm 2018.

Ban Tổng giám đốc đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hoàn thành vượt mức trên 10% các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó; toàn hệ thống có sự chuyển biến tích cực về quản trị doanh nghiệp, hoàn thiện hệ thống quy chế quy

định nội bộ, thực hiện tái cơ cấu tổ chức, nhận thức và nguồn lực, đạt được kết quả tăng trưởng khả quan.

Mảng kinh doanh cốt lõi cung cấp dịch vụ tư vấn khảo sát thiết kế công trình cơ sở hạ tầng GTVT vẫn đạt được mức tăng trưởng khả quan trong điều kiện cạnh tranh ngày càng gay gắt với việc (1) duy trì mối quan hệ bền chặt với các khách hàng truyền thống từ Bộ GTVT tới các Sở GTVT tỉnh/ thành phố (2) mở rộng mối quan hệ với các Chủ đầu tư BOT, Nhà thầu thi công; (3) mở rộng thị trường nước ngoài với Lào, Myanmar và thị trường ODA với JICA Nhật Bản.

Trên cơ sở đó, Ban Tổng giám đốc có những đánh giá cụ thể về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 để làm căn cứ xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2018 như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất đạt 877,447 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch năm 2017. Công ty mẹ và hầu hết các công ty con hoàn thành vượt mức kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2016. Công ty CP TVTK Cầu lớn – Hàm, Công ty CP TVTK Đường bộ, Công ty CP TVXD Cảng – đường thủy có sự tăng trưởng vượt bậc về doanh thu, tương ứng vượt kế hoạch 44%, 27%, 20%.
- Lợi nhuận sau thuế 61,326 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch, tăng trưởng 4% so với năm 2016. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu đạt 7%, tăng trưởng 7,4% so với năm 2016 (6,52%).
- Tổng chi phí phát sinh trong năm 2017 là 803,739 tỷ đồng, giảm 1% so với năm 2016 mặc dù trong năm triển khai được nhiều dự án gói đầu cho năm 2018 và việc mở rộng thị trường phía Nam và tiếp cận các Nhà đầu tư BOT cũng làm tăng chi phí quản lý doanh nghiệp. Đây là kết quả tích cực của chương trình thực hành tiết giảm chi phí, giảm chi phí quản lý, hạ giá thành sản phẩm.
- Nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: Tổng công ty thực hiện kê khai, nộp, quyết toán các loại thuế GTGT, TNDN, TNCN, tiền thuê đất, v.v... đầy đủ, kịp thời; không nợ BHXH, BHYT, BHTN. Tổng phát sinh phải nộp NSNN năm 2017 là 99,170 tỷ đồng; tổng số tiền đã nộp NSNN năm 2017 là 97,784 tỷ đồng; tổng số tiền BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ phải nộp và đã nộp trong năm 2017 là 19,880 tỷ đồng.
- 10 thành tựu nổi bật đạt được trong năm 2017:
 - 1) Hoàn thành vượt mức trên 10% kế hoạch các chỉ tiêu SXKD hợp nhất và TEDI đạt danh hiệu TOP20 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2017.
 - 2) Hoàn thành kế hoạch đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, mở rộng quy mô, nâng tổng số công ty con từ 10 lên 12 đơn vị.
 - 3) Tổ chức thành công chuỗi sự kiện kỷ niệm 55 năm ngày thành lập TEDI: Hội nghị Đại diện phần vốn, Hội thi đề án xuất sắc – ý tưởng sáng tạo TEDI; Hội khỏe truyền thống và đặc biệt là Lễ kỷ niệm 55 năm ngày thành lập với 55 cá nhân tiêu biểu xuất sắc được vinh danh và tự hào đón nhận Bức trướng của Bộ trưởng Bộ GTVT.
 - 4) Năm năm liên tục giữ vững vị trí số 1 trong bảng xếp hạng các tổ chức tư vấn thiết kế xây dựng hạ tầng GTVT của Bộ GTVT. Hoàn thành thủ tục và nhận Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho Tổng công ty và gần 200 kỹ sư đủ điều kiện cấp Chứng chỉ hành nghề hạng I.
 - 5) Lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đường cao tốc Bắc nam phía Đông giai đoạn 2017-2020 và được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư xây dựng tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017.
 - 6) TEDI được lựa chọn làm tư vấn đứng đầu liên danh tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đường sắt tốc độ cao Bắc -Nam.

- 7) Tham gia, hoàn thành công tác Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát nhiều dự án lớn: Cầu Bạch Đằng, Cầu Hoàng Văn Thụ, Cầu vượt biển Tân Vũ – Lạch Huyện lớn nhất Đông Nam Á; Cao tốc Hạ Long – Vân Đồn; Cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận, v.v....
- 8) Hoàn thành công việc chuyển đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015; Ứng dụng mạnh mẽ KHKT trong KSTK và đầu tư chiều sâu, mua sắm trang thiết bị, phần mềm nâng cao chất lượng và năng suất lao động.
- 9) Tổ chức thành công Đại hội Công đoàn, Đoàn thanh niên các cấp nhiệm kỳ 2017-2022 và của Tổng công ty nhiệm kỳ 2018-2023.
- 10) Tham gia có hiệu quả các chương trình xã hội từ thiện, chung sức cùng cộng đồng do Nhà nước và các tổ chức đoàn thể phát động tại Quảng Trị, Yên Bái.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

- Cơ cấu tài sản: Tổng giá trị tài sản năm 2017 đạt 871,079 tỷ đồng, tăng 7% so với năm 2016, chủ yếu là do tăng các khoản phải thu ngắn hạn, hàng tồn kho. Cơ cấu tài sản không thay đổi so với năm 2016: Tài sản ngắn hạn chiếm 89% tổng giá trị tài sản, tài sản dài hạn chiếm 11% tổng giá trị tài sản.
 - + Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn: (i) Phải thu ngắn hạn tăng 20% chủ yếu do tăng phải thu của khách hàng (tăng 35%); (ii) hàng tồn kho tăng 20% do hợp nhất kinh doanh 02 công ty con mới sáp nhập và triển khai nhiều dự án lớn chưa được nghiệm thu thanh toán ghi nhận doanh thu; (iii) tiền và tương đương tiền cuối năm đạt 137,733 tỷ đồng, giảm 29% so với năm 2016 do chủ trương của Nhà nước cắt giảm đầu tư công dẫn đến tình hình thu kinh phí rất khó khăn, dòng tiền sụt giảm đáng kể.
 - + Tài sản dài hạn tăng 2,8%: (i) Giá trị còn lại của TSCĐ tăng do ghi nhận tài sản cố định của 02 công ty con mới sáp nhập; (ii) chi phí trả trước dài hạn tăng 43% do ghi nhận chi phí trả trước dài hạn của 02 công ty con mới sáp nhập và lợi thế thương mại do mua phần vốn góp tại APECO so với giá trị vốn chủ hữu ghi sổ.

b) Tình hình nguồn vốn:

- Cơ cấu nợ phải trả: Nợ phải trả đến thời điểm 31/12/2017 là 622,691 tỷ đồng, tăng 8% so với đầu năm, nguyên nhân là do sáp nhập 02 công ty con.
- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 2,5 lần, đảm bảo an toàn tài chính.
- Cơ cấu vốn chủ sở hữu: Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2017 là 248,388, tăng 3,8% so với thời điểm 31/12/2016 do (i) tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (+17%); (ii) thặng dư vốn cổ phần tăng 815 triệu đồng do bán 96.000 cổ phiếu quỹ cho 02 nhà đầu tư nước ngoài; (iii) vốn khác của chủ sở hữu tăng 1,275 tỷ đồng do Công ty CP TVXD CTGT 2 tăng vốn điều lệ 2,5 tỷ đồng (từ 12,5 tỷ lên 15 tỷ đồng).

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Về cơ cấu tổ chức: Các đơn vị thực hiện tái cơ cấu tổ chức thông qua việc tinh giản biên chế, tổ chức lại các đơn vị sản xuất và các phòng quản lý đảm bảo gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả, tránh chồng chéo.
- Về chính sách: Các đơn vị đã rà soát toàn diện lại hệ thống kiểm soát nội bộ, cập nhật bổ sung các quy chế quy định, trong đó tập trung vào Quy chế tiền lương – tiền thưởng, Quy chế khoán sản phẩm, Quy chế tài chính, quy định định mức chi tiêu nội bộ; Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

- Về quản lý: Tổng công ty tăng cường công tác giám sát vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác thông qua việc cử Người đại diện phần vốn và Kiểm soát viên của Tổng công ty tham gia và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát các công ty con.

4. Kế hoạch năm 2018:

* Công tác sản xuất kinh doanh

Thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2021 được ĐHĐCĐ thông qua, Tổng Công ty phấn đấu hoàn thành và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất:	905,000 tỷ đồng
- Lợi nhuận thực hiện trước thuế hợp nhất:	79,149 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	64,523 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân/người/tháng:	13,2 triệu đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (LNST/CP lưu hành):	3.000 đồng/CP
- Đầu tư mua sắm MMTB, XDCCB:	27,262 tỷ đồng

* Phát triển thị trường

- Tiếp tục đổi mới phương thức quảng bá, phát triển thương hiệu TEDI trên website, Tập san KSTK, Brouchure, phương tiện thông tin đại chúng, các bản tin ngắn, video giới thiệu dự án, sự kiện của TEDI tới các Đối tác nước ngoài, Nhà đầu tư, Chủ đầu tư, các Sở, Ban, Ngành, các trường học có chuyên ngành liên quan để các thông tin về TEDI được tuyên truyền rộng rãi hơn. Nội dung trang Web được cập nhật để cuốn hút, phong phú hơn nữa và đồng nhất giữa phiên bản tiếng Việt và Tiếng Anh.
- Tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường. Cải tiến hiệu quả hoạt động marketing. Chuyên sâu về một số sản phẩm đặc thù hoặc một số thị trường có hiệu quả.
- Tăng cường nguồn nhân lực một số vị trí để tăng khả năng thắng thầu: Nhân sự thực hiện các dự án Đường sắt và Đường sắt đô thị; Các kỹ sư có khả năng tham gia thiết kế, giám sát các dự án vốn ODA tại Việt Nam, tại các nước khu vực ASEAN đảm nhiệm các chức danh Đồng chủ nhiệm dự án, trợ lý kỹ sư thường trú.
- Tăng cường kỹ năng chuẩn bị HSQT, HSDT khi tham gia các dự án đấu thầu quốc tế.
- Duy trì và phát triển bền vững mối quan hệ với các đối tác truyền thống cũng như tăng cường hợp tác với các đối tác mới để tìm kiếm và tạo nguồn công việc ổn định; Tích cực khai thác các dự án BOT, BT với các nhà đầu tư mạnh (trong và ngoài nước), ưu tiên tiếp cận các dự án lớn như Đường cao tốc.
- Thường xuyên xem xét tính ưu tiên đối với phân khúc thị trường đã chọn để điều chỉnh cho phù hợp; Thành lập và xây dựng nguồn nhân lực ngành Cảng – đường thủy; Từng bước xây dựng và phát triển sang một số lĩnh vực khác như thủy lợi, sân bay, nông nghiệp và phát triển nông thôn, hạ tầng đô thị - khu công nghiệp,...

* Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục hoàn thiện quy chế, quy định quản trị nội bộ: Quy chế quản lý thương hiệu; Quy chế phối hợp sản xuất kinh doanh; v.v...
- Đánh giá lại nguồn nhân lực, tinh giản biên chế quản lý, nâng cao hiệu quả hiệu lực quản lý; Thực hành tiết kiệm nhằm tiết giảm chi phí quản lý, hạ giá thành sản phẩm; Thực hiện Chương trình đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Cải tiến hiệu quả điều hành hoạt động SXKD nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng đáp ứng tiến độ yêu cầu; Hợp lý hoá hệ thống sản phẩm, mua thêm phần mềm mới để ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

- Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2026, chỉ đạo hoàn thành Chương trình mục tiêu năm 2018.
- Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư tại công ty con thông qua Người đại diện phần vốn: i) Thực hiện tái cơ cấu toàn diện (công tác tổ chức cán bộ, quản trị doanh nghiệp, phát triển khoa học công nghệ, đào tạo...) một số công ty con hoạt động kém hiệu quả nhằm tăng hiệu quả đầu tư vốn, giảm thiểu rủi ro tài chính; ii) Cập nhật, điều chỉnh Quy chế phối hợp sản xuất kinh doanh của nhóm công ty TEDI cho phù hợp; iii) Kiểm soát về tiêu chuẩn, chất lượng, giá cả đối với sản phẩm dịch vụ đảm bảo tính thống nhất trong toàn Tổng công ty; iv) Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, công tác giám sát tài chính; v) Đề cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của các công ty con có thay đổi nhân sự.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng công ty:

- a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, rác thải ...): Sử dụng tiết kiệm điện, nước. Không có rác thải gây ô nhiễm môi trường.
- b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Thực hiện tốt các chính sách chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập ổn định.
- c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Thực hiện tốt chính sách xã hội, quan tâm đến các hoạt động từ thiện tại địa phương nơi đóng trụ sở và các hoạt động vì cộng đồng theo chương trình của Nhà nước: Tình nguyện mùa đông, Tình nguyện mùa hè, ủng hộ đồng bào bão lụt miền Trung, đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa, v.v.. Có trách nhiệm cao với cộng đồng thông qua các sản phẩm dịch vụ hiệu quả, tiết kiệm, không làm lãng phí tài sản xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty:

Tổng công ty cùng các công ty con đã thực hiện rà soát cập nhật bổ sung toàn diện các quy chế quy định nội bộ, nâng cao hiệu quả hiệu lực quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo đơn vị; triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2026 theo định hướng phát triển chung; thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp, tập trung xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng, đổi mới điều hành và quản trị doanh nghiệp, quan tâm chăm lo đời sống Người lao động cũng như đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

Các dự án do Tổng công ty thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ, đáp ứng yêu cầu khách hàng. Thương hiệu, uy tín của Tổng công ty tiếp tục được khẳng định, giành được tín nhiệm từ các khách hàng và đối tác. Hầu hết các đơn vị đã duy trì và phát triển được thị trường, đảm bảo tăng trưởng SXKD và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2017.

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Tổng Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Năm 2017, Ban lãnh đạo điều hành đã tập trung chỉ đạo, bám sát chương trình mục tiêu đề ra, kiểm soát chi tiêu, tăng cường công tác tìm kiếm dự án mới, đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án và an toàn lao động. Thương hiệu TEDI tiếp tục được Chủ đầu tư và khách hàng đánh giá cao, giữ vững và nâng cao uy tín tư vấn đầu ngành trong lĩnh vực thiết kế hạ tầng GTVT Việt Nam. Bước đầu hiện thực hóa chiến lược trở thành tư vấn đạt trình độ khu vực và quốc tế thông qua triển khai các dự án ODA và thị trường nước ngoài (Lào, ...).

Về chỉ tiêu tài chính: Tổng giá trị tài sản thời điểm 31/12/2017 đạt 871,079 tỷ đồng; Doanh thu hợp nhất: 877,447 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất: 74,608 tỷ đồng (tăng 3% so với năm 2016), đạt 110% kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đầu năm. Hội đồng quản trị đánh giá đây là kết quả sản xuất kinh doanh ấn tượng trong mặt bằng chung các công ty tư vấn cùng ngành nghề. Đây là nỗ lực đáng ghi nhận của Ban điều hành, Người đại diện phần vốn, cán bộ, người lao động toàn Tổng công ty. Ban điều hành cần tiếp tục phát huy trong công tác phát triển thị trường, tìm kiếm nguồn công việc, thực hiện tiết kiệm chi phí, quản lý chi phí chặt chẽ, hiệu quả, tăng tối đa lợi nhuận và đảm bảo thu nhập của người lao động.

Về phát triển thị trường: Trong môi trường cạnh tranh gay gắt của quá nhiều tư vấn với chính sách giảm giá sâu, TEDI vẫn giữ được các khách hàng truyền thống đồng thời mở rộng được sang các Nhà đầu tư BOT, các tổ chức cho vay ODA, v.v... ký kết được nhiều hợp đồng có giá trị lớn, với tổng giá trị hợp đồng đạt 1.158 tỷ đồng (bằng 170% năm 2016 - 680 tỷ đồng). Đây là sự nỗ lực vượt bậc của Ban điều hành Tổng công ty và các công ty con trong công tác đầu thầu, tìm kiếm và phát triển thị trường.

Về công tác quản lý tài chính và quản trị rủi ro: Nhóm thu hồi công nợ do Tổng giám đốc trực tiếp chỉ đạo đã tích cực trong công tác đối chiếu, thu hồi công nợ, tận thu kinh phí, không để phát sinh công nợ khó đòi, đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Công tác kiểm soát tình hình tài chính tại các công ty con được tăng cường thông qua các Kiểm soát viên của Tổng công ty nhằm giảm thiểu các rủi ro về tài chính.

Về công bố thông tin và đảm bảo tính minh bạch: Tổng công ty đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước đối với Công ty đại chúng.

Về trách nhiệm với cộng đồng: Thực hiện tốt công tác xã hội, từ thiện, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng giám đốc thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của TEDI và pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo trực tiếp tại các cuộc họp của HĐQT.

Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Người đại diện phần vốn tại các công ty con có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, duy trì tổ chức các cuộc họp giao ban sản xuất hàng tháng, quý, các cuộc họp điều hành sản xuất để có chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng chương trình mục tiêu đề ra, tập trung vào ngành nghề sản xuất chính, phát huy thế mạnh tư vấn hàng đầu; ra quyết định kinh doanh kịp thời, nắm bắt cơ hội, phát triển thị trường; thực hiện và triển khai đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Nhìn chung, Ban điều hành của Tổng công ty và các công ty con đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ điều hành SXKD trong năm 2017, đảm bảo tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty/ Công ty, thực hiện nghiêm túc nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản trị nội bộ của doanh nghiệp, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2017, bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông. Một số đơn vị chưa hoàn thành nhiệm vụ HĐQT Tổng công ty giao cần đánh giá đúng nguyên nhân khách quan, chủ quan và xây dựng ngay chương trình hành động, đề ra các giải pháp cụ thể để khắc phục những tồn tại, cố gắng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ, HĐQT giao năm 2018.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

3.1 Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018

- ✓ Chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Tổng công ty đảm bảo tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, tiếp tục mở rộng thị trường tư vấn trong và ngoài nước; phát triển lĩnh vực mới trong đó tập trung vào các ngành như đường sắt, công trình ngầm đô thị, quy hoạch đô thị, thủy lợi, sân bay, v.v...
- ✓ Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát bảo đảm cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, quy định, quy chế nội bộ và các chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực thi và có hiệu lực trong Tổng công ty.
- ✓ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, trong đó tập trung vào công tác tổ chức - cán bộ, tinh giản biên chế, quản trị doanh nghiệp, phát triển khoa học công nghệ theo hướng tinh gọn, hiệu quả cao và đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong tình hình mới; củng cố và phát triển nhóm công ty; Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ chuyên gia chủ chốt, chuyên gia đầu ngành, đạt tiêu chuẩn tư vấn quốc tế.
- ✓ Tiếp tục chỉ đạo rà soát và xây dựng hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với tình hình thực tế.
- ✓ Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Tổng công ty an toàn, hiệu quả; Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Tổng công ty, hạch toán và kiểm soát giá thành theo từng công trình; Tăng cường công tác quản trị rủi ro của toàn Tổng công ty, kiểm soát rủi ro trong kinh doanh, rủi ro tài chính, rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.
- ✓ Chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo theo định hướng phát triển ngành nghề và mở rộng thị trường của Tổng công ty; chỉ đạo xây dựng lộ trình chi tiết đào tạo nguồn nhân lực để phát triển thị trường nước ngoài với sự hỗ trợ của các cổ đông chiến lược.
- ✓ Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Tổng công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ Tổng công ty, tổ chức các cuộc họp thường kỳ Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý một lần, các cuộc họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; chỉ đạo và tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty và các công ty con theo quy định;
- ✓ Tổ chức chương trình xúc tiến thương mại tại nước ngoài kép họp cuộc họp HĐQT năm cuối nhiệm kỳ; tổ chức Hội nghị Đại diện phần vốn thường niên và Hội nghị Khoa học công nghệ thường niên.

3.2 Định hướng hoạt động Tổng Công ty năm 2018:

Về chiến lược phát triển: Hoàn thiện và triển khai Chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2026 đảm bảo định hướng phát triển của TEDI là tư vấn đầu ngành xây dựng hạ tầng GTVT của Việt Nam, vươn tầm trình độ khu vực và quốc tế.

Phát triển thị trường: Thành lập và xây dựng nguồn nhân lực ngành Cảng – đường thủy; tăng cường nhân lực cho các ngành đang phát triển mạnh như đường sắt cao tốc, metro, giao thông đô thị; mở rộng hợp tác quốc tế, phát triển thị trường ODA, thị trường nước ngoài, trước mắt là các nước Đông Nam Á.

Quản trị doanh nghiệp: Rà soát cập nhật các quy chế quy định quản trị nội bộ, trong đó tập trung xây dựng Quy chế quản trị thương hiệu v.v...

Phát triển nguồn nhân lực: Chú trọng công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng thương hiệu các chuyên gia đầu ngành; phát triển năng lực quản lý lãnh đạo

cho Người quản lý doanh nghiệp, Ban lãnh đạo điều hành; thực hiện luân chuyển cán bộ, tuyển dụng mới ... để đào tạo nguồn cán bộ quy hoạch cho các vị trí chủ chốt tại Công ty mẹ cũng như các công ty con; chú trọng công tác đào tạo tại chỗ, nâng cao trình độ chuyên môn cho kỹ sư, chuyên viên, công nhân bằng nhiều hình thức, đặc biệt là tận dụng sự chuyển giao công nghệ của các cổ đông chiến lược trong các lĩnh vực TEDI còn thiếu và yếu như công trình ngầm, đường sắt cao tốc, cảng – đường thủy, metro, v.v...

Phát triển khoa học công nghệ: Tập trung phát triển khoa học công nghệ thông qua đầu tư chiều sâu máy móc thiết bị chuyên dùng và phần mềm khảo sát thiết kế hiện đại, ứng dụng các công nghệ mới tiên tiến về kiến trúc, kết cấu, vật liệu, v.v... vào các công trình giao thông, góp phần tăng năng lực cạnh tranh, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.

Phát triển bền vững: Thực hiện tốt chính sách xã hội, chăm lo đời sống người lao động, tổ chức các hoạt động thi đua lao động sản xuất đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; giáo dục cán bộ người lao động hướng tới các giá trị cốt lõi của TEDI “Độc lập - Sáng tạo – Trung thực – Trách nhiệm”; phát huy truyền thống văn hóa doanh nghiệp TEDI “Đồng thuận – Đoàn kết – Hướng tới cộng đồng”, hướng tới mục tiêu “Doanh nghiệp phát triển bền vững” và “Doanh nghiệp vì Người lao động”.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tham gia điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần TEDI (%)	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác của TEDI	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác (không phải là công ty con của TEDI)
1	Hitoshi YAHAGI*	Chủ tịch HĐQT		19,75	0	0
2	Phạm Hữu Sơn	Phó chủ tịch HĐQT	x	8,50	0	0
3	Đỗ Minh Dũng	Thành viên HĐQT	x	1,34	0	0
4	Phạm Việt Khoa*	Thành viên HĐQT		18,112	0	05
5	Đào Ngọc Vinh	Thành viên HĐQT	x	0,60	0	0

(*) Là Người đại diện phần vốn của 02 nhà cổ đông chiến lược OC & FECON.

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT:

* Tổ giúp việc HĐQT:

TT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Công Tâm	Tổ trưởng
2	Trần Thị Thu Hương	Chuyên gia tài chính
3	Chu Minh Hợi	Phiên dịch tiếng Anh
4	Võ Hoàng Hà	Chuyên viên pháp chế

c) Hoạt động của HĐQT:

* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Phạm Hữu Sơn	Phó chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
3	Đỗ Minh Dũng	Thành viên HĐQT	3/4	75%	Đi công tác, có gửi phiếu biểu quyết
4	Phạm Việt Khoa	Thành viên HĐQT	4/4	100%	
5	Đào Ngọc Vinh	Thành viên HĐQT	4/4	100%	

Ngoài các phiên họp được triệu tập, Chủ tịch Hội đồng quản trị còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản 20 lần để ra Nghị quyết về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định. Ngoài các quy chế quản lý nội bộ đã ban hành, năm 2017 HĐQT đã cập nhật, bổ sung ban hành 03 quy chế: Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế quản lý tài chính; Quy chế Tiền lương – Tiền thưởng. Thống nhất để Tổng giám đốc ban hành các quy chế, quy định sau: Quy chế khoán sản phẩm; Quy định chấm công bằng vân tay; Quy định nhiệm vụ, quyền lợi và chế độ báo cáo của Kiểm soát viên Tổng công ty tại các công ty con.

* *Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên*: Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 vào ngày 25 tháng 4 năm 2017.

* *Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản*: 03 lần, ĐHĐCĐ ban hành 03 nghị quyết ngày 23/09/2017; 13/11/2017 và 12/02/2018.

* *Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc*

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của HĐQT; tiếp nhận thường xuyên và đầy đủ báo cáo của Tổng giám đốc. Cụ thể như sau:

- Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017 cho Công ty mẹ, Người đại diện phần vốn tại các công ty con.
- Công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định và cho ý kiến.
- Công tác triển khai xây dựng, ban hành các quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định theo quy định của pháp luật.
- Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng quý, 6 tháng, 9 tháng năm 2017.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017; chỉ đạo việc lập báo cáo tài chính năm 2017.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty mẹ và Người đại diện phần vốn tại các công ty con.

* *Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT*:

- Tổ giúp việc HĐQT: Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thực hiện vai trò giúp việc cho HĐQT, đảm bảo việc tổ chức các cuộc họp của HĐQT được thực hiện đúng theo thể thức và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

* *Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị*:

- Các Nghị quyết:

TT	Số Nghị quyết	Nội dung nghị quyết
1	NQ số 16/2017/NQ-HĐQT (Phiên thường kỳ Quý I/2017)	Kết quả hoạt động SXKD năm 2016 Kết quả đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2016 Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 Các nội dung trình ĐHĐCĐ để biểu quyết thông qua Nhân sự NDDPV và danh sách đề cử bầu HĐQT các công ty con Nhân sự KSV và danh sách đề cử bầu thành viên BKS công ty con Dự thảo Tờ trình ĐHĐCĐ của Ban kiểm soát đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017
2	NQ số 16.01 (PLYK số 723 15/3/2017)	Chưa sửa đổi Điều lệ lần thứ hai, chờ Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng phù hợp với Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13

TT	Số Nghị quyết	Nội dung nghị quyết
3	NQ số 16.02 (PLYK số 901 29/3/2017)	Ký Hợp đồng lao động có thời hạn 6 tháng với Ông Lê Văn Dịch với chức danh Phó Tổng giám đốc sau khi nghỉ hưu từ ngày 01/05/2017
4	NQ số 16.03 (PLYK số 920 30/3/2017)	Nội dung Mục tiêu chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2017-2026 trình ĐHĐCĐ thông qua.
5	NQ số 16.04 (PLYK 1109, 14/04/2017)	Kiện toàn nhân sự Tổ giúp việc HĐQT
6	NQ số 17 ngày 27/05/2017 (Phiên họp thường kỳ Quý II/2017)	Nhiệm vụ trọng tâm Quý II/2017 Phương án phân phối Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH Thời gian phân bổ tiền truy thu tiền thuê đất giai đoạn 1996-2015 tại Khu đất 278 Tôn Đức Thắng Chi trả cổ tức năm 2016 Thông qua nội dung tái cơ cấu mô hình tổ chức trong Chiến lược Bổ sung hoàn thiện dự thảo Quy chế quản lý tài chính
7	NQ số 17.01 (PLYK 1806, 17/06/2017)	Bổ sung ngành nghề kinh doanh của TECCO5
8	NQ số 17.02 (PLYK 2012, 20/07/2017)	Thông qua Quy chế quản lý tài chính
9	NQ số 17.03 (PLYK 2188, 24/07/2017)	Thông qua phương án tăng phần vốn góp của TEDI tại APECO và Phương án bán cổ phiếu quỹ
10	NQ số 17.04 (PLYK 2198, 24/07/2017)	Thông qua dự thảo Chiến lược phát triển chi tiết giai đoạn 2017-2026
11	NQ số 17.05 (PLYK 2489, 15/08/2017)	Thông qua KQ SXKD 6 tháng và nhiệm vụ trọng tâm Quý III Lựa chọn CPA làm đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017 Thống nhất đề TGD triển khai thủ tục bổ nhiệm ông Đỗ Văn Đăng làm Giám đốc Trung tâm Số liệu cơ bản
12	NQ 18 ngày 06/9/2017 (Phiên thường kỳ Quý III)	Nhiệm vụ trọng tâm Quý IV/2017 Phương án đầu tư vốn vào APECO, TECICO và bán lại CPQ Quy chế hoạt động của HĐQT Đề án nhân sự cán bộ lãnh đạo cấp Tổng công ty Đề án tái cơ cấu tổ chức nhân sự TECICO và APECO Phương án khai thác sử dụng khu đất số 10 Trung Kính Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua NQ ĐHĐCĐ về bổ sung ngành nghề kinh doanh phù hợp với mục đích sử dụng đất Đăng ký TEDI vào danh sách tổ chức tư vấn của CQHTQT Nhật Bản (JICA) và các tổ chức cho vay quốc tế khác
13	18.01 06/9/17	Phương án chi tiết bán cổ phiếu quỹ của TCT
14	18.02 25/09/17 (PLYK 2866 21/09/2017)	Phương án tái cơ cấu tổ chức nhân sự TECICO
15	18.03 16/10/17 (PLYK 3062 09/10/2017)	Thông qua kế hoạch tổ chức Hội nghị ĐDPV năm 2017
16	18.04 27/10/17 (PLYK 3218 24/10/2017)	Thống nhất lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ về phương án bán cổ phiếu quỹ

TT	Số Nghị quyết	Nội dung nghị quyết
17	18.05 30/10/17 (PLYK 3260 27/10/17)	Công tác tổ chức cán bộ TT TVQT và Chi nhánh TP HCM
18	18.06 31/10/17 (PLYK 3261 27/10/2017)	Đề án tái cơ cấu tổ chức – nhân sự Chi nhánh TEDI tại TP Hồ Chí Minh
19	18.07 15/11/17 (PLYK 3424 13/11/2017)	Triển khai phương án bán cổ phiếu quỹ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ
20	18.08 21/11/17 (PLYK 3500 18/11/2017)	Thông qua các nội dung để Người đại diện phần vốn biểu quyết tại cuộc họp HĐQT APECO
21	18.09 27/11/17 (PLYK 3562 23/11/17)	Các nội dung liên quan để tổ chức Hội nghị ĐDPV năm 2017 Công tác cán bộ tại TEDI-GC và Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
22	18.10 11/12/17 (PLYK 3736 07/12/2017)	Công tác cán bộ tại Công ty CP TVTK Đường bộ (HECO)
23	18.11 11/12/17 (PLYK 3760 08/12/2017)	Kế hoạch tổ chức Chương trình kỷ niệm 55 năm ngày thành lập TEDI (27/12/1962 – 27/12/2017)
24	NQ 19 ngày 19/12/2017 (Phiên thường kỳ Quý IV)	Kế hoạch SXKD năm 2018; Quy chế Tiền lương – Tiền thưởng; Tiêu chuẩn tuyển dụng Kế toán trưởng Tổng công ty; Chương trình hoạt động năm 2018 của HĐQT; Ý kiến trả lời NĐDPV TEDI-GIC về khu đất 13 Nguyễn An Ninh

- Các Quyết định:

* Về công tác SXKD:

- Quyết định phê duyệt kế hoạch SXKD chi tiết năm 2017 sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Thông báo kết luận của HĐQT Tổng công ty các nội dung chỉ đạo Người ĐDPV biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
- Các văn bản chỉ đạo Người đại diện phần vốn thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và yêu cầu báo cáo của cơ quan quản lý nhà nước.

* Về công tác nhân sự, tổ chức:

- Phê duyệt thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2016;
- Điều chỉnh nhân sự Đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các công ty con và thay đổi tỷ lệ vốn ủy quyền cho Người đại diện phần vốn;
- Đề cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại các công ty con;
- Quyết định phê duyệt Chiến lược phát triển chi tiết giai đoạn 2017-2026; Quyết định ban hành Quy chế quản lý tài chính, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế tiền lương – tiền thưởng;
- Quyết định cử cán bộ tham dự Hội nghị thường niên với LTEC tại Lào;
- Quyết định bổ nhiệm cán bộ Công ty TNHH Tư vấn toàn cầu TEDI;
- Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Đào Ngọc Vinh từ ngày 01/10/2017;
- Quyết định phương án nhận chuyển nhượng phần vốn góp của OCG, TVP tại APECO;

- Quyết định thành lập Công ty TNHH Tư vấn Toàn cầu TEDI-GC và chuyển đổi mô hình hoạt động của TEDI-GC;
- Quyết định thôi ký hợp đồng Phó Tổng giám đốc với ông Lê Văn Dịch từ ngày 01/11/2017;
- Quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Nguyễn Thị Thái Trân đến 30/11/2018;
- Quyết định thành lập Ban kiểm phiếu ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không

e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Ông Hitoshi YAHAGI: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Ông Phạm Hữu Sơn: Chứng chỉ CEO
- Ông Đỗ Minh Dũng: Chứng chỉ CEO
- Ông Phạm Việt Khoa: Chứng chỉ CEO
- Ông Đào Ngọc Vinh: Chứng chỉ CEO

Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: 05 thành viên tham dự Hội nghị tập huấn quản trị doanh nghiệp năm 2017.

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức danh	Chuyên trách	Không chuyên trách	Tỷ lệ sở hữu cổ phần TEDI (%)	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác của TEDI
1	Phạm Thị Hồng Nhung	Trưởng ban	x		0	0
2	Ngô Nam Hà	Thành viên		x	0,468	0
3	Võ Hoàng Anh	Thành viên		x	0,203	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Ban kiểm soát duy trì họp tối thiểu hai lần một năm theo quy định và tham gia các cuộc họp của HĐQT để giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT; kiểm soát tính tuân thủ hoạt động của toàn hệ thống trên cơ sở các văn bản quản trị công ty.

Các hoạt động cụ thể của Ban kiểm soát trong năm như sau:

- Quý I/2017: Thẩm định BCTC hợp nhất năm 2016; tổng kết hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát; thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017; Thảo luận lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2017.
- Quý II/2017: Thẩm định BCTC Quý I/2017.
- Quý III/2017: Thẩm định BCTC 6 tháng đầu năm 2017; thảo luận ý kiến đóng góp cuộc họp HĐQT Quý III/2017.
- Quý IV/2017: Tham gia ý kiến với kiểm toán độc lập và thẩm định BCTC 9 tháng đầu năm 2017; thảo luận ý kiến đóng góp cuộc họp HĐQT Quý IV/2017.
- Tham gia đầy đủ 4 cuộc họp của HĐQT tổ chức trong năm 2017; tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã chú trọng công tác rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ, các quy chế quy định để thực hiện tốt chức năng kiểm tra, giám sát và đưa ra khuyến nghị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc. việc quản lý và thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;
- Giám sát sự biến động tình hình nắm giữ cổ phần TEDI của những cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành.
- Các nhiệm vụ khác theo quyết định của ĐHĐCĐ và quy định của Điều lệ, quy định hoạt động Ban kiểm soát TEDI.
- Tham gia đóng góp các ý kiến trong việc xây dựng các quy chế, quy định như: Quy chế quản lý tài chính; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế tiền lương – tiền thưởng; Phương án Đầu tư vốn vào APECO, TECICO và bán lại cổ phiếu quỹ của Tổng công ty; v.v...
- Đề xuất, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính Tổng công ty và công ty con;
- Thảo luận về tính chất, phạm vi kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (đơn vị được chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính) trước và trong quá trình kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2017; xem xét các ý kiến ngoại trừ ảnh hưởng đến chất lượng Báo cáo tài chính công ty con;
- Thẩm tra tính hợp lý, hợp lệ và cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập các Báo cáo tài chính hàng quý và Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam;

*** Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc**

Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã thực hiện tốt theo Điều lệ và Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông đã đề ra. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều bám sát vào tình hình thực tế hoạt động của Tổng công ty như xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định về quản trị doanh nghiệp; chỉ đạo người đại diện phần vốn trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ tại Công ty con, giám sát tình hình tài chính và quản lý vốn đầu tư được ủy quyền đại diện;
- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh; HĐQT đã tổ chức xin ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; đã ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quyết định theo thẩm quyền để định hướng, chỉ đạo, đảm bảo tình hình hoạt động của toàn Tổng công ty theo đúng chiến lược, kế hoạch đề ra.
- Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh năm 2017; thực hiện các quy chế đã ban hành và quy định phân cấp ủy quyền của HĐQT cho Ban Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ, kịp thời, thống nhất để có các chỉ đạo định hướng cũng như giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề lớn phát sinh trong năm.
- Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc

- Năm 2017 tiếp tục là năm khó khăn đối với ngành GTVT nói chung và tư vấn thiết kế nói riêng do nguồn công việc không nhiều, vốn NSNN bố trí cho dự án quá thấp,

có sự cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị tư vấn nhưng Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năng động, kịp thời thích ứng với thay đổi của thị trường như tìm kiếm các dự án mới, hỗ trợ Nhà đầu tư thực hiện công tác lập đề xuất dự án để tạo nguồn công việc ở các bước tiếp theo khi dự án được Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt triển khai, nâng cao chất lượng sản phẩm .v.v.. nhằm đảm bảo và vượt các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu theo kế hoạch;

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra và nắm bắt tình hình các mặt hoạt động của Tổng công ty và đưa ra hướng giải quyết các vấn đề phát sinh kịp thời;
- Rà soát, xây dựng các quy chế, quy định về quản trị doanh nghiệp và quản lý chi phí sản xuất để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đáp ứng yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai và thực hiện tốt các nội dung, chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đề ra;
- Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện có liên quan đến bất kỳ thành viên nào trong Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

Kết quả thẩm định các Báo cáo tài chính năm 2017

Trên cơ sở các Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của TEDI được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam, Ban kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thống nhất với các Báo cáo tài chính năm 2017 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.
- Các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2017 của TEDI, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan.
- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Tổng công ty tuân thủ các quy định của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu về quản lý.

Tại thời điểm 31/12/2017, các chỉ tiêu cơ bản được thể hiện trên Báo cáo tài chính Công ty Mẹ (bao gồm: Văn phòng, Cty Kiến trúc, Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh) và Báo cáo tài chính hợp nhất Tổng công ty (Công ty Mẹ và 12 công ty con), như sau:

**** Về kết quả kinh doanh***

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng tài sản	458.928.780.548	432.469.549.248	813.272.557.649	871.078.731.313
	- Tài sản ngắn hạn	344.729.336.807	312.131.923.083	722.893.904.157	778.207.712.122
	- Tài sản dài hạn	114.199.443.741	120.337.626.165	90.378.653.492	92.871.019.191
2	Tổng doanh thu:	458.641.786.258	409.838.658.688	901.365.373.531	877.446.587.765
	- Cung cấp dịch vụ	446.437.553.051	397.092.308.560	885.859.646.508	858.476.662.121
	- Hoạt động t/chính	11.945.024.117	12.306.849.829	14.121.023.200	14.145.449.496
	- Thu nhập khác	59.209.090	439.500.299	1.384.703.823	4.824.476.148
3	Lợi nhuận trước thuế	36.865.884.226	33.020.465.594	72.227.364.887	74.607.518.459
4	Lợi nhuận sau thuế:	30.798.172.264	28.106.552.563	58.728.987.100	61.326.241.663
	- CĐ Công ty mẹ	30.798.172.264	28.106.552.563	45.489.058.480	46.476.690.987
	- CĐ ko kiểm soát	-	-	13.239.928.620	14.849.550.676
5	Lãi cơ bản/CP	-	x	2.758	2.840
6	Đầu tư XD/CB, mua sắm TSCĐ	4.852.121.264	3.617.314.605	9.032.174.369	14.514.229.725

Ghi chú: Tổng đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2017 bao gồm 2.645.113.389 đồng giá trị tài sản cố định của của APECO & TEDI-GC khi sáp nhập từ Quý 4/2017.

*** Về Tài sản và Nguồn vốn:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính Công ty Mẹ		Báo cáo tài chính hợp nhất	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
1	Tổng Tài sản	432.469	100%	871.079	100%
a	Tài sản ngắn hạn	312.131	72%	778.208	89%
b	Tài sản dài hạn	120.338	28%	92.871	11%
2	Tổng Nguồn vốn	432.469	100%	871.079	100%
a	Nợ phải trả	278.540	64%	622.691	71%
b	Vốn chủ sở hữu	153.929	36%	248.388	29%

*** Một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính hợp nhất:**

- Phân tích cơ cấu chỉ tiêu Tài sản

TT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2017	Tỷ trọng
I	Tài sản ngắn hạn	778.208	89,34%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	137.733	15,81%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	35.400	4,06%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	313.307	35,97%
4	Hàng tồn kho	290.189	33,31%
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.579	0,02%
II	Tài sản dài hạn	92.871	11,3%
1	Các khoản phải thu dài hạn	89	0,07%
2	Tài sản cố định	78.436	9,00%
3	Tài sản dở dang dài hạn	0	0%
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0%
5	Tài sản dài hạn khác	14.346	1,6%
	Cộng	871.079	100%

- Phân tích về cơ cấu chỉ tiêu Nợ phải trả

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2017	Tỷ trọng
I	Nợ ngắn hạn	619.712	99,52%
1	Phải trả người bán ngắn hạn	38.045	6,11%

TT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2017	Tỷ trọng
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	338.822	61,6%
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	21.037	3,39%
4	Phải trả người lao động	104.190	16,73%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	41.602	6,68%
6	Phải trả ngắn hạn khác	35.743	5,74%
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21.737	1,6%
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	3.700	
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	14.836	1,5%
II	Nợ dài hạn	2.979	0,3%
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	377	0,07%
2	Phải trả dài hạn khác	870	0,15%
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	304	0,05%
3	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	351	0,06%
	Cộng	622.691	100%

- Hệ số khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2017:

TT	Khả năng thanh toán	ĐVT	2016	2017
1	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,42	1,40
2	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,26	1,26
3	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,84	0,79

Nhận xét, đánh giá về tình hình tài chính:

- Qua phân tích các số liệu trên báo cáo tài chính năm 2017 cho thấy tình hình tài chính của Tổng công ty tương đối ổn định và có sự phát triển, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Kết quả này là thành quả xứng đáng cho sự nỗ lực của Ban lãnh đạo trong công tác phát triển thị trường, tổ chức điều hành và của toàn thể cán bộ công nhân viên trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Số liệu Báo cáo tài chính thể hiện sự cân đối về tình hình tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, tài sản dài hạn luôn được đảm bảo đầu tư bằng nguồn vốn dài hạn, tài sản ngắn hạn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ ngắn hạn.
- Hệ số khả năng thanh toán: Các hệ số về khả năng thanh toán của Tổng Công ty đều được đảm bảo. Đặc biệt, nếu loại trừ khoản người mua trả tiền trước là những khoản thu chắc chắn, ít rủi ro phải hoàn trả lại khách hàng thì khả năng thanh toán của Tổng công ty luôn đạt rất cao và đảm bảo thanh toán cho mọi khoản nợ đến hạn phải trả.

*** Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018:**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ TEDI và kế hoạch kinh doanh năm 2018 của hệ thống TEDI, Ban kiểm soát xác định trọng tâm kế hoạch hoạt động năm 2018 như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ trong việc quản trị điều hành TEDI. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018
- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2018 của TEDI
- Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo hài hòa quyền lợi giữa doanh nghiệp và cổ đông;
- Phối hợp chặt chẽ với các kiểm soát viên được cử tham gia Ban kiểm soát công ty con để thực hiện các công việc kiểm tra, giám sát nhằm có những kiến nghị, đóng góp kịp thời, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Tổng Công ty
- Cập nhật các chế độ, chính sách mới ban hành để nâng cao trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu công việc được giao;

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD và Ban Kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao 2017	Thưởng từ LNST 2016
1	Hitoshi YAHAGI	CT HĐQT	153.754	73.750
2	Phạm Hữu Sơn	PCT HĐQT	138.376	98.979
3	Đỗ Minh Dũng	TV HĐQT	122.998	93.157
4	Phạm Việt Khoa	TV HĐQT	122.998	93.157
5	Đào Ngọc Vinh	TV HĐQT	122.998	58.223
6	Bùi Doãn Toàn	CT HĐQT		37.263
7	Yoshiki Miyazaki	TV HĐQT		31.052
	Cộng (1):		661.124	485.581
1	Phạm Thị Hồng Nhung	Trưởng BKS	92.255	37.263
2	Ngô Nam Hà	TV BKS	61.499	43.842
3	Võ Hoàng Anh	TV BKS	61.499	37.263
4	Trần Nguyệt Anh	TV BKS		12.420
	Cộng (2):		215.253	130.419
1	Phạm Hữu Sơn	TGD		121.884
2	Đỗ Minh Dũng	PTGD		84.364
3	Nguyễn Minh Thắng	PTGD		84.364
4	Lương Phương Hợp	PTGD		77.333
5	Nguyễn Trung Hồng	PTGD		84.364
6	Lê Văn Dịch	PTGD		77.333
7	Đào Ngọc Vinh	PTGD		-
8	Nguyễn Thị Thái Trân	KTT		72.147
	Cộng (3):		-	616.000
	Tổng cộng (1)+(2)+(3):		876.377	1.232.000

b) Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán: Không

c) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người liên quan:

Cổ đông nội bộ gồm thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Người quản lý doanh nghiệp, cổ đông lớn và những người có liên quan tới các đối tượng trên.

* Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

*** Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	FECON	CĐ CL	3.764.500	30,112	2.264.500	18,112	FECON bán cổ phiếu cho ông Phạm Trung Thành
2	Phạm Trung Thành	CĐ lớn	0	0	1.500.000	12,000	

*** Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn:**

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	FECON	CĐ chiến lược	3.764.500	30,112	2.264.500	18,112	FECON bán cổ phiếu cho ông Phạm Trung Thành
2	Phạm Trung Thành	CĐ lớn	0	0	1.500.000	12,000	

d) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

(Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát; của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): Không

e) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công tác quản trị của Tổng công ty tuân thủ đúng quy định của Luật Doanh nghiệp nói chung và Luật Chứng khoán đối với công ty đại chúng.

VI. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam bao gồm các báo cáo sau (*Phụ lục kèm theo*):

- 1) Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- 2) Báo cáo kiểm toán độc lập;
- 3) Bảng cân đối kế toán hợp nhất;
- 4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất;
- 5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất;
- 6) Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TCT (b/c);
- BKS TCT (b/c);
- Website (CBTT);
- P.TCKT, TCCB-LĐ (th/h);
- Lưu: HĐQT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Hữu Sơn